

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

3.5	Trần Văn Luận	 Quảng Nam		
Vợ =	Đặng Thị Bà	 Quảng Nam		
31.6	Trần Văn Chánh	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Dũng	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Kiều	 Quảng Nam		
35.6	Trần Văn Hoan	 Quảng Nam		
Vợ =	Võ Thị Tú	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Tú	 Quảng Nam		
32.6	Trần Văn Mai	 Quảng Nam		
33.6	Trần Văn Đôn	 Quảng Nam		
34.6	Trần Văn Hậu	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34.6	Trần Văn Hậu	 Quảng Nam		
Vợ =	Nguyễn Thị Nôi	 Quảng Nam		
x	Trần Vô Danh	 Quảng Nam		
341.7	Trần Văn Đạo	 Quảng Nam		
342.7	Trần Văn Các	 Quảng Nam		
343.7	Trần Văn Lê	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Hy	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
341.7	Trần Văn Đạo	 Quảng Nam		
	Vợ = Nguyễn Thị Cháp	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Ký	 Quảng Nam		
3411.8	Trần Văn Đồng	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Tý	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Con	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Chuyện	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Điện	 Quảng Nam		
3412.8	Trần Văn Trì	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Kéo	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Cắt	 Quảng Nam		
3413.8	Trần Văn Hoa	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3411.8	Trần Văn Đồng	 Quảng Nam		
	Vợ = Nguyễn Thị Định	 Quảng Nam		
3411.9	Trần Văn Mật	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Ngọt	 Quảng Nam		
3411.9	Trần Văn Xin	1939 Quảng Nam		
	x Trần Thị Cho	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

34111.9	Trần Văn Mật	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34112.9	Trần Văn Xin	1939 Quảng Nam	Đắc Nông	
	Vợ = Nguyễn Thị Lậu	1941 Quảng Nam		
341121.10	Trần Văn Tấn	1958 Quảng Nam		
341122.10	Trần Văn Dũng	1962 Quảng Nam		
	x Trần Thị Nhung	1964 Quảng Nam		
	x Trần Thị Ngọc	1966 Quảng Nam		
341123.10	Trần Văn Minh	1970 Quảng Nam		
	x Trần Thị Chinh	1973 Quảng Nam		
	x Trần Thị Gái	1975 Quảng Nam		
	x Trần Thị Cam	1978 Quảng Nam		
341124.10	Trần Văn Vĩnh	1980 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
341121.10	Trần Văn Tấn	1958 Quảng Nam	Đắc Nông	
	Vợ = Đoàn Thị Thân	1958 Quảng Nam		
	x Trần Thị Xương	1979 Quảng Nam		
	x Trần Thị Sang	1980 Quảng Nam		
	x Trần Thị Xa	1982 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
341122.10	Trần Văn Dũng	1962 Quảng Nam	Đắc Nông	
	Vợ = Trần Thị Sang	1958 Quảng Nam		
3411221.11	Trần Văn Sỹ	1991 Đắc Nông		
	x Trần Thị Sen	1993 Đắc Nông		
3411222.11	Trần Văn Sinh	1994 Đắc Nông		
	x Trần Thị Xâm	1996 Đắc Nông		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3411221.11	Trần Văn Sỹ	1991 Đắc Nông	Đắc Nông	
	Vợ = Nguyễn Thị Đào	1995 Đak Nông		
	x Trần Thị Yên Nhị	2015 Đắc Nông		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3411222.11	Trần Văn Sinh	1994 Đắc Nông		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341123.10	Trần Văn Minh	1970 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341124.10	Trần Văn Vĩnh	1980 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3412.8	Trần Văn Trì	 Quảng Nam		
	Vợ = Văn Thị Hoán	 Quảng Nam		
34121.9	Trần Văn Khóc	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Khoán	 Quảng Nam		
34122.9	Trần Văn Thắng	 Quảng Nam		
34123.9	Trần Văn Sấn	 Quảng Nam		
34124.9	Trần Văn Hưng	 Quảng Nam		
34125.9	Trần Văn Hưng Em	 Quảng Nam		
34126.9	Trần Văn Bình	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

34121.9 Trần Văn Khóc

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

34122.9 Trần Văn Thắng

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34123.9	Trần Văn Sấn	1960 Quảng Nam		
	Vợ = Nguyễn Thị Năm	1964 Quảng Nam		
	x Trần Thị Ánh	1985 Quảng Nam		
	x Trần Thị Nhỏ	1988 Quảng Nam		
	x Trần Thị Minh	1991 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34124.9 Trần Văn Hưng				
Vợ =	Nguyễn Thị Hai	1968 Quảng Nam		
341241.10	Trần Văn Tĩnh	1991 Quảng Nam		
341242.10	Trần Văn Trung	1994 Quảng Nam		
x	Trần Thị Thành	1999 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341241.10	Trần Văn Tĩnh	1991 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341242.10	Trần Văn Trung	1994 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34126.9 Trần Văn Bình				
	Vợ = Lương Thị Vinh	1969 Quảng Nam		
341261.10	Trần Văn Tâm	1991 Quảng Nam		
	x Trần Thị Chung	1995 Quảng Nam		
	Vợ = Trần Thị Chung	1995 Quảng Nam		
341262.10	Trần Văn Hoàng	2009 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341261.10	Trần Văn Tâm	1991 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341262.10	Trần Văn Hoàng	2009 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3413.8	Trần Văn Hoa	 Quảng Nam		
	Vợ = Văn Thị Bụi	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Kê	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Châu	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Loan	 Quảng Nam		
34121.9	Trần Văn Mỹ	1971 Quảng Nam		
	x Trần Thị Trí	 Quảng Nam		
34122.9	Trần Văn Trình	1976 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34121.9	Trần Văn Mỹ	1971 Quảng Nam	Đình An, Duy Xuyên Quảng Nam	
	Vợ = Nguyễn Thị Xanh	1976 Quảng Nam		
341211.10	Trần Văn Nhật	2001 Quảng Nam		
341212.10	Trần Văn Trung	2003 Quảng Nam		
	x Trần Thị Như Ý	2005 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341211.10	Trần Văn Nhật	2001 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341212.10	Trần Văn Trung	2003 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34122.9	Trần Văn Trình	1976 Quảng Nam	Đình An, Duy Xuyên Quảng Nam Tel: 1664 929 396	
Vợ =	Trần Thị Hồng Phương	1978 Quảng Nam		
341221.10	Trần Văn Toàn	2001 Quảng Nam		
341221.11	Trần Văn Tĩnh	2009 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

341221.10	Trần Văn Toàn	2001 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
341222.10	Trần Văn Tĩnh	2009 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
342.7	Trần Văn Các	 Quảng Nam		
Vợ =	Trần Thị Sỏi	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
343.7	Trần Văn Lê	 Quảng Nam		
	Vợ = Nguyễn Thị Trĩ	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Nga	 Quảng Nam		
3431.8	Trần Văn Ngân	1927 Quảng Nam		
3432.8	Trần Văn Ca	 Quảng Nam		
3433.8	Trần Văn Tế	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Cửu	 Quảng Nam		
3434.8	Trần Văn Có	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3431.8	Trần Văn Ngân	1927 - 2014		
	Vợ = Nguyễn Thị Lệ	1930 - 2016		
		Quảng Nam		
34311.9	Trần Văn Cân	 Quảng Nam		
34312.9	Trần Văn Chân	 Quảng Nam		
34313.9	Trần Văn Châu	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Hồng	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Cam	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Quýt	 Quảng Nam		
Vợ =	Huỳnh Thị Trong			
		Quảng Nam		
x	Trần Thị Thêm	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Môi	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Bót	 Quảng Nam		
34314.9	Trần Văn Đăng	1977 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

34311.9	Trần Văn Cân	 Quảng Nam		
	Vợ = Lê Thị Minh	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Vân	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Liễu	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Loan	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Vô Danh	x		
	x Trần Thị Hiền	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Lắm	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34314.9	Trần Văn Đăng	1977		
		Đà Nẵng		
Vợ =	Nguyễn Thị Kim Hoa	1979		
		Quảng Nam		
343141.10	Trần Văn Thiên	2007		
		Đà Nẵng		
343142.10	Trần Văn Thành	2009		
		Đà Nẵng		
x	Trần Thị Thủy Tiên	2011		
		Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

343141.10	Trần Văn Thiên	2007 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

343142.10	Trần Văn Thành	2009 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3434.8	Trần Văn Có	 Quảng Nam		
	Vợ = Nguyễn Thị Doan	 Quảng Nam		
34341.9	Trần Văn Đức	1964 Đà Nẵng		
	x Trần Thị Thư	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Dung	 Quảng Nam		
34342.9	Trần Văn Hòa	1971 Đà Nẵng		
	x Trần Thị Loan	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Tâm	 Quảng Nam		
34343.9	Trần Văn Dũng	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34341.9	Trần Văn Đức	1964 Đà Nẵng		
	Vợ = Trần Thị Lệ	1960 Đà Nẵng		
343411.10	Trần Văn Nghĩa	1992 Đà Nẵng		
343412.10	Trần Văn Tình	1994 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

343411.10	Trần Văn Nghĩa	1992 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

343412.10	Trần Văn Tình	1994 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
34342.9	Trần Văn Hòa	1971 Đà Nẵng		
	Vợ = Lê Thị Hoàng Anh	1970 Bình Định		
343421.10	Trần Văn Thuận	1995 Đà Nẵng		
343422.10	Trần Văn Hiếu	1997 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
343421.10	Trần Văn Thuận	1995 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
343422.10	Trần Văn Hiếu	1997 Đà Nẵng		

PHÁI BA – CHI BỐN

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

34343.9 Trần Văn Dũng

**.....
Quảng Nam**